

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**
Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày 15/10/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Danh
- Các vị Hội thẩm nhân dân :
 1. Ông: Võ Tấn Phước
 2. Ông: Nguyễn Văn Miên

Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Mỹ Xuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Mai Thanh Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 31 tháng 08 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lưu Mộc V, sinh năm 1996 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp VT, xã VT1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; nguyên nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lưu Văn M, sinh năm 1965 và bà Trương Ngọc E, sinh năm 1964, cùng ngụ ấp VT, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: ngày 25/05/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 05 tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2018; bản án chưa được xóa án tích; tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2018 đến ngày 14/6/2018 chuyển tạm giam đến nay (bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1999 tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: không, nơi tạm trú: Khóm AH, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Tấn P (chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977, cùng tạm trú: khóm AH, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang; tiền án: ngày 23/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” Chấp hành xong bản án vào ngày 09/01/2017. Bản án đã được xóa án tích (do khi thực hiện hành vi phạm tội T chưa đủ 18 tuổi). Ngày 10/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài*

sản” tiền sự: không; hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Định Thành, tỉnh An Giang (bị cáo có mặt).

3. Họ và tên: Trần Bé T1, sinh năm 1996 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp VT2, xã VM, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Hoàng A, sinh năm 1966 và bà Khấu Kiều P1, sinh năm 1966, cùng ngụ ấp VT2, xã VM, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; anh chị em ruột: 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không. Bị khởi tố ngày 31/5/2018 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: ông Trần Minh Thư - là trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn U, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp DT, xã VM, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Ông Hứa Hữu T2, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp VT2, xã VM, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Ông Trần Việt T3, sinh năm 1953; địa chỉ: ấp VB, xã VT1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp VT, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt)

- Chị Huỳnh Ái D, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp VT, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T, Trần Bé T1 bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 13/01/2018, Lưu Mộc V cùng với Nguyễn Văn T cùng đi đến nhà anh Nguyễn Văn U (anh rể của V), ngụ ấp DT, xã VM, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Cả hai đi đến nhà anh U, T ở bên ngoài còn V đi vào nhà tìm tài sản để lấy trộm thì bị mẹ của anh U phát hiện nên không thực hiện được. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/01/2018, V và T đi bộ đến nhà chị Huỳnh Ái D ở ấp VT, xã VT1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu thì nhìn thấy chiếc xe đạp, loại xe Matin có dòng chữ Futachi, màu trắng dựng bên hiên nhà không người trông giữ nên V đến lấy trộm rồi chở T về nhà của ông Lưu Văn Minl (cha ruột của V); lúc này khoảng 03 giờ ngày 14/01/2018, cả hai nảy sinh ý định tìm tài sản bán lấy tiền tiêu xài; V vào nhà quan sát thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 94G1-155.62 dựng ở nhà sau và 02 điện thoại di động (một hiệu samung Galaxy J5 màu hồng; một hiệu samung Galaxy J7 Plo màu đen) và pin sạc dự phòng để trên bàn đá trong phòng ngủ. V trở ra ngoài gặp T và chỉ vị trí 02 chiếc điện thoại và pin sạc dự phòng cho T vào lấy còn V trở vào đi xuống nhà sau lấy xe. Sau đó, bỏ xe đạp bên hiên nhà ông M rồi cả 02 dẫn bộ xe sirius kiểm soát 94G1-155.62 vừa trộm được đến tiệm

sửa xe anh Nguyễn Công Đ ở ấp VT2, xã VM, huyện H thuê cắt dây ổ khóa. V điều khiển chở T đến ấp 14, xã VM1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì bán 01 chiếc điện thoại samung Galaxy J5 màu hồng cho 01 tiệm mua bán điện thoại được 900.000 đồng (không xác định được địa chỉ). Sau đó cả 02 điều khiển xe đi thành phố LX, tỉnh An Giang, V mang chiếc điện thoại samung Galaxy J7 Plo màu đen còn lại bán cho một cửa hàng cầm đồ và mua bán điện thoại được 2.500.000 đồng chia nhau tiêu xài. Cả 02 về thuê phòng trọ ở, trong lúc V đang ngủ thì T lấy xe trộm được điều khiển đi chơi game, V thức dậy tìm không thấy T nên V đón xe khách về nhà mình ở ấp VT, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nguyễn Văn T sau khi quay về phòng trọ thì không thấy V, nên điều khiển xe đến khu vực huyện LV, tỉnh Đồng Tháp nhờ Trần Văn T4 bán xe dùm nhưng không bán được. Nhằm tránh bị phát hiện, T điều khiển xe đến tiệm dán keo xe và phục hồi biển số xe của Hồ Hữu T5 ở thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp thuê thay đổi biển kiểm soát xe 94G1-155.62 thì T5 đồng ý. T5 thay biển kiểm soát 67L5-7529 cho T với số tiền là 80.000 đồng, T bỏ lại biển kiểm soát 94G1-155.62 tại tiệm của T5. T điều khiển xe đi, đến khoảng 19 giờ ngày 20/01/2018, trong lúc T điều khiển xe lưu thông trên đường thì bị Công an xã BT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp dừng phương tiện về hành vi không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Sau đó, T bị Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang bắt truy nã ngày 21/01/2018 về hành vi “trộm cắp tài sản”. Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 94G1-155.62, 01 biển kiểm soát xe mô tô 67L5-7529, 01 xe đạp nhãn hiệu Martin, có dòng chữ Futachi, màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 137 ngày 02/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Biển kiểm soát xe mô tô số: 76L5- 7529 là biển kiểm soát giả. Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 01/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 chiếc xe đạp, loại xe Martin có dòng chữ Futachi, màu trắng. Giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 240.000 đồng. Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại samung Galaxy J5 màu hồng. Giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 1.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại samung Galaxy J7 Plo màu đen. Giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 5.600.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Siruis Biển kiểm soát 94G1-155.62 giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 13.300.000 đồng. Tổng giá trị định giá tại thời điểm tài sản bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 20.100.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 27/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 pin sạc dự phòng màu đen giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 14/01/2018 là 722.500 đồng. Quá trình điều tra không thu được 02 điện thoại samung Galaxy J5 màu hồng và 01 chiếc điện thoại samung Galaxy J7 Plo màu đen. Đối với hành vi thay biển kiểm soát xe mô tô số: 76L5- 7529 giả của Hồ Hữu T5 cho Nguyễn Văn T. Xét thấy, T5 không biết tài sản trên do T trộm cắp mà có, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình chuyển cho Công an huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính đối với T5 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Đối với Trần Văn T4 có hành vi nhận bán xe dùm cho Nguyễn Văn T nhưng không bán được và cũng không

biết xe do T trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý. Đối với Nguyễn Công Đ khi cắt dây ổ khóa xe cho T, Đ không biết tài sản do V và T trộm được nên không đề cập xem xét. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho anh Nguyễn Văn U, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 94G1-155.62; trả lại 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin, có dòng chữ Futachi, màu trắng cho chị Huỳnh Ái D. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn U và chị Huỳnh Ái D không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Ngoài lần trộm cắp này, từ ngày 25/01/2018 đến ngày 20/02/2018, Lưu Mộc V thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã VT1 và VM thuộc huyện Hòa Bình tỉnh Bạc Liêu, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 25/01/2018, Lưu Mộc V đi bộ đến khu vực ấp VT, xã VT1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu trộm 01 chiếc xe đạp Mactin, màu trắng có dòng chữ @BMS của chị Nguyễn Thị H1, dựng cặp hiên nhà chị, rồi điều khiển đến ấp Vĩnh VL, xã VT1, huyện H bán cho anh Tạ Hữu T6 nhưng anh T6 không mua nên V gửi xe đạp lại rồi đi bộ về, lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày V đi đến khu vực ấp VL, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì vào chuồng gà nhà anh Lâm Văn H2 trộm 01 con gà mái, lông màu vàng, cân nặng 1,7kg thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe đạp Mactin, màu trắng có dòng chữ @BMS; 01 con gà mái, lông màu vàng, cân nặng 1,7kg. Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 chiếc xe đạp Mactin, màu trắng có dòng chữ @BMS giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 25/01/2018 là 480.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 con gà mái, lông màu vàng, trọng lượng 1,7kg. Giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 25/01/2018 là 110.500 đồng. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 01 chiếc xe đạp Mactin, màu trắng có dòng chữ @BMS; trả cho anh Lâm Văn H2 01 con gà mái, lông màu vàng, trọng lượng 1,7kg. Về trách nhiệm dân sự: Anh H2 và chị H1 không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự.

Vụ thứ hai: Vào ngày 19/02/2018, Lưu Mộc V đi bộ đến nhà ông Hứa Hữu T2 ở ấp VT2, xã VM, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, lấy trộm 01 điện thoại samung Galaxy J2, màu vàng đồng, đang sạc pin ở trên giường cạnh ông T2 đang nằm ngủ rồi mang đến nhà anh Hứa Duy K ngụ cùng ấp cầm với số tiền 500.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 điện thoại samung Galaxy J2, màu vàng đồng giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 19/02/2018 là 2.152.000 đồng. Về vật chứng vụ án: ông Hứa Hữu T2 đã nhận lại điện thoại samung Galaxy J2, màu vàng đồng. Về trách nhiệm dân sự: ông T2 không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự. Đối với Hứa Duy K khi cầm điện thoại của V, K không biết điện thoại do V trộm cắp mà có nên không đặt xem xét. Về trách nhiệm dân sự, anh K không có yêu cầu nên không đặt ra trong vụ án này.

Vụ Thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 21/02/2018, Lưu Mộc V đi đến nhà ông Trần Việt T3 ở ấp VB, xã VT1, huyện H dùng chìa khóa (cờ lê) mang theo mở ổ lấy trộm 01 mô tô nhãn hiệu VTV, màu xám, công suất 30HP, sau đó điện cho Trần Bé T1 đến và nói vừa trộm được mô tô, V kêu T1 chở đi tìm nơi tiêu thụ thì T1 đồng ý. T1 điều

khởi xe chở V cùng với mô tô đến nhà của anh Châu Lý Q ở ấp VL1, xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để bán, nhưng anh Q không ở nhà nên V để mô tô cặp bên hiên nhà của anh Q rồi cả 02 đi về. Đến sáng ngày 22/02/2018, T1 quay lại nhà anh Q bán mô tô với số tiền 1.000.000 đồng, số tiền trên T1 tự chiếm dụng tiêu xài cá nhân. Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 12/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 mô tô nhãn hiệu VTV, màu xám, công suất 30HP giá trị định giá tại thời điểm bị thiệt hại ngày 21/02/2018 là 2.800.000 đồng. Về vật chứng vụ án: 01 mô tô nhãn hiệu VTV, màu xám, công suất 30HP anh Q bán cho người mua phết liệu không rõ nhân thân nên không thu hồi được. Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Việt T3 yêu cầu bồi thường 2.800.000 đồng. Đối với Châu Lý Q khi mua tài sản của T1, Q không biết mô tô do V, T1 trộm cắp mà có nên không đặt ra xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Việt T3 yêu cầu bồi thường số tiền 2.800.000 đồng (theo kết luận định giá). Về vật chứng vụ án: Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình biên kiểm soát 67L5-7529 để quản lý theo quy định.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên; Xuất phát từ động cơ vụ lợi cá nhân, từ ngày 14/01/2018 đến ngày 21/2/2018 trên địa bàn các xã VM và xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lưu Mộc V trực tiếp cùng đồng phạm thực hiện 06 lần, trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 26.605.000 đồng (Hai mươi sáu triệu sáu trăm lẻ năm nghìn đồng); Nguyễn Văn T cùng đồng phạm thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 21.062.000đ (Hai mươi một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng); Đối với bị cáo Trần Bé T1 giúp sức cho đồng bọn tiêu thụ tài sản 01 lần tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 20/QĐ- KSĐT ngày 31/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T về tội “*trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Bé T1 bị truy tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T phạm tội “*trộm cắp tài sản*”; bị cáo Trần Bé T1 về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Mộc V từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 55 ngày 10 tháng 05 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù; hình phạt chung bị cáo T phải chấp hành là 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Trần Bé T1 từ 03 đến 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 587 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Lưu Mộc V và Trần Bé T1 liên đới bồi thường cho người bị hại Trần Việt T3 số tiền 2.800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 67L5-7529 (biển số giả).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là ông Trần Minh Thư trình bày ý kiến bào chữa: bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, học vấn thấp nên am hiểu pháp luật hạn chế, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người bào chữa không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo V, T xin giảm nhẹ hình phạt; riêng bị cáo T1 im lặng không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trong quá trình điều tra của công an, quá trình truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình thì điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến về hành vi, quyết định của Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Điều tra Viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T, Trần Bé T1 đều thừa nhận hành vi của mình, cụ thể trong khoảng thời gian từ ngày 14/01/2018 đến ngày 21/2/2018 trên địa bàn các xã VM và xã VT1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lưu Mộc V, trực tiếp cùng đồng phạm thực hiện 06 lần, trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 26.605.000 đồng (Hai mươi sáu triệu sáu trăm lẻ năm nghìn đồng); Nguyễn Văn T, cùng đồng phạm thực hiện 01 lần, trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 21.062.000đ (Hai mươi một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng); Đối với bị can Trần Bé T1, giúp sức cho đồng bọn tiêu thụ tài sản 01 lần tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Với cách thức và thủ đoạn như nhau là lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại trong việc quản lý giữ gìn tài sản để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người bị hại là anh Nguyễn Văn U, ông Hứa Hữu T2, ông Trần Việt T3, chị Nguyễn Thị H1, chị Huỳnh Ái D; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 26.605.000 đồng của bị cáo V, hành vi cùng đồng bọn trộm cắp tài sản có giá trị 21.062.000đ của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi giúp cho Lưu Mộc V bán tài sản trộm cắp mà có để lấy tiền tiêu xài của Trần Bé T1 đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm*”.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Điều 323 của Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.....*”

Vì vậy, với hành vi của các bị cáo thì Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Dù tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng đây là những tài sản có vai trò quan trọng mà nếu không có nó sẽ ảnh hưởng đến đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nạn trộm cắp diễn ra khắp nơi từ thành thị đến nông thôn làm cho người dân không an tâm lao động sản xuất, các đối tượng nhắm đến là các gia đình thường xuyên vắng nhà, mất cảnh giác trong việc giữ gìn quản lý tài sản nên các đối tượng lợi dụng sự sơ hở này để trộm cắp; gây nhiều khó khăn trong sinh hoạt, đời sống của người dân. Bản thân các bị cáo ở tuổi thanh niên, có sức khỏe, nhưng không chăm chỉ lao động tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và gia đình mà thích thụ hưởng thành quả lao động của người khác bằng hành vi chiếm đoạt liên tục ở nhiều nơi khác nhau, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Đối với bị cáo T1, khi được V thông báo về việc đã trộm mô tơ và nhờ T1 tiêu thụ thì T1 đồng ý nhưng sau khi bán được số tiền 1.000.000đ thì bị cáo tự chiếm đoạt tiêu xài cho cá nhân.

Khi phạm tội bị cáo V, T, T1 có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Chính vì vậy, việc xét xử các bị cáo tại phiên tòa hôm nay một lần nữa là hồi chuông báo động cho nhân dân cần hết sức cảnh giác với loại tội này và có ý thức bảo quản, giữ gìn tài sản của mình cũng như cộng đồng. Đối với các bị cáo cần thiết áp dụng hình phạt tù nhằm cách ly các bị cáo một thời gian nhất định để các bị cáo được học tập, giáo dục cho các bị cáo thấy được việc làm sai trái, hiểu biết thêm về

giá trị lao động, biết tôn trọng tài sản của người khác, tuân thủ pháp luật; bên cạnh đó qua việc xét xử các bị cáo cũng nhằm răn đe những ai đã và đang có ý thức lười lao động, thích thụ hưởng thành quả lao động của người khác; Qua việc xét xử cũng góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tại phiên tòa người bị hại là anh Nguyễn Văn U xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Mộc V nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo V tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm I,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo V 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo bị áp dụng tình tiết “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo T giúp sức cùng V thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản; bị cáo T1 01 lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[6] Về cá thể hóa hình phạt: bản thân bị cáo V có 01 lần bị kết án về tội “trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; bị cáo T đang chấp hành án về tội chiếm đoạt, các bị cáo không biết ăn năn hối cải, bị cáo V liên tục 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp trong thời gian ngắn. Do đó cần thiết phải xử nghiêm áp dụng trên mức khởi điểm của khung hình phạt, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với bị cáo T giá trị tài sản chiếm đoạt ít hơn nên trách nhiệm hình sự của bị cáo nhẹ hơn bị cáo V là phù hợp. Bị cáo T1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Trần Việt T3 yêu cầu bồi thường số tiền 2.800.000 đồng (theo kết luận định giá). Bị cáo V, T1 đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông T3. Xét đây là sự tự nguyện của các bị cáo phù hợp pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận và buộc các bị cáo phải bồi thường cho ông T3 số tiền 2.800.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 1.400.000đ).

[8] Về xử lý vật chứng: biển kiểm soát xe mô tô số 67L5-7529 (được xác định là biển số giả) được các bị cáo sử dụng dùng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo T, ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo Trần Bé T1 phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lưu Mộc V 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được T4h từ ngày bị tạm giữ ngày 11/6/2018.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 55 ngày 10 tháng 05 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù; hình phạt chung bị cáo T phải chấp hành là 02 năm 03 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày chấp hành án (21/01/2018).

4. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Bé T1 từ 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày chấp hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Lưu Mộc V, Trần Bé T1 liên đới bồi thường cho ông Trần Việt T3 số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng, mỗi bị cáo bồi thường 1.400.000đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi thành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án phải trả khoản tiền chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch tiêu hủy biển kiểm soát số 67L5-7529 (vật chứng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Hòa Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/09/2018).

7. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T, Trần Bé T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Đối với án phí dân sự sơ thẩm các bị cáo Lưu Mộc V, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 300.000đ

8. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đúng quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu
- VKSND, CAND huyện Hoà Bình;
- THADS huyện Hoà Bình;
- Bị cáo; người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Thanh Danh